

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CHÂU ĐỐC
TỈNH AN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 91/2019/ HS-ST
Ngày: 26 - 11 – 2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CHÂU ĐỐC, TỈNH AN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trịnh Thị Ngọc Hà

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn PhanThùy Trang
2. Bà Trương Thị Bích Tuyền

- Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Công Trí – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Châu Đốc, tỉnh An Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Châu Đốc, tỉnh An Giang tham gia phiên tòa: Ông Lương Văn Khang - Kiểm sát viên.

Trong ngày 26 tháng 11 năm 2018, tại phòng xử án Tòa án nhân dân thành phố Châu Đốc, Tòa án nhân dân thành phố Châu Đốc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 99/2019/TLST-HS ngày 14 tháng 11 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 95/2019/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 11 năm 2019 đối với:

Bị cáo: Lê Quang X (X Mỏ Lù), sinh năm 1993; nơi cư trú: tổ 15, ấp K, xã H, huyện P, tỉnh An Giang; nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa: 5/12; giới tính: nam; dân tộc: kinh; tôn giáo: đạo phật; con ông Lê Quang Nh, sinh năm 1956 và bà Võ Thị X1 (sinh năm 1955); anh chị em ruột có 03 người, bị can là người thứ hai.

Tiền án: Có 02 tiền án.

Ngày 06/9/2016, Tòa án nhân dân thành phố Châu Đốc, tỉnh An Giang kết án 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; Ngày 27/9/2017, Tòa án nhân dân thành phố Châu Đốc kết án 01 năm 09 tháng tù, đã chấp hành xong hình phạt, chưa xóa án tích.

Ngày 26/7/2019, bị cáo bị tạm giam cho đến nay; có mặt tại phiên tòa.

Bị hại:

1. Ông Châu Võ Minh Tr 1993; nơi cư trú: số 268 N, Khóm L, Phường U, Thành Phố D, Tỉnh An Giang.

2. Ông Lê Văn H 1995; nơi cư trú: tổ 13, Khóm L, Phường M, Thành Phố D, Tỉnh An Giang.

3. Ông Nguyễn Văn D 1966; nơi cư trú: tổ 18, Khóm Q, Phường C, Thành Phố D, Tỉnh An Giang.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Khúc Thanh Th 1995; nơi cư trú: số 346, T, Khóm B, Phường M, Thành Phố D, Tỉnh An Giang.

2. Ông Hồ Nhật L 1976; nơi cư trú: tổ 6, Khóm L, Phường M, Thành Phố D, Tỉnh An Giang.

Người làm chứng:

Ông Hà Kim D1.

Ông Lê Hồng M.

Ông Lê Văn B.

Bà Vân Thị C.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Lê Quang X (X Mỏ Lừ) bị Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Châu Đốc truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Do cần tiền chơi game bắn cá, khoảng 1 giờ 30 phút ngày 25/7/2019, Lê Quang X đi bộ đến Nhà trọ Duy Cường số 268 N, Khóm L, Phường U, Thành Phố D tìm tài sản trộm cắp. Khi đến nhà trọ Duy Cường, thấy cổng rào khóa trong, X leo qua cổng rào vào bên trong, rồi theo thang bộ lên lầu. Khi đến phòng trọ số 20 của anh Châu Võ Minh Tr khép hờ, X đẩy cửa vào lén lút rút chui sặc và lấy đi một điện thoại di động hiệu Iphone 6S, màu vàng, dung lượng 64Gb, và đi khỏi nhà trọ. Sau đó, nhờ Lê Hồng M mang đến cửa hàng điện thoại di động Toàn Thịnh bán cho Khúc Thanh Th số tiền 500.000 đồng. X lấy 100.000 đồng cho M, còn lại X chơi game bắn cá hết.

Ngoài ra, X còn thực hiện một vụ trộm cắp tài sản và một vụ Lừa đảo chiếm đoạt tài sản cụ thể:

Khoảng 01 giờ ngày 27/6/2019, X đi bộ từ Bến xe cũ đến chợ Châu Đốc tìm tài sản lấy trộm, khi đến quán cà phê Latina của ông Nguyễn Văn D cũng là nơi ở của ông D, X thấy cửa sổ tầng 1 quán cà phê mở, X leo lên tầng 1 qua cửa sổ vào vào phòng ngủ của ông D ở tầng trệt lấy trộm: 01 máy tính bảng hiệu Samsung Tab A9.7, màu trắng và 01 đồng hồ hiệu Omega màu vàng. Sau đó, X mở cửa chính của quán ra ngoài. Máy tính bảng trộm cắp được, X đem cầm cho người phụ nữ không rõ nhân thân được 500.000 đồng, sử dụng chơi game bắn cá thua hết. Riêng đồng hồ đeo tay hiệu Omega do thấy cũ nên X ném bỏ.

Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 05/7/2019, X đến nhà Lê Văn H thuộc tổ 13, Khóm L, Phường M, Thành Phố D, tỉnh An Giang nói dối H là mẹ H đã cho X mượn xe mô tô của H biển số 67B1-8651.73 nhãn hiệu KITAFU để đi công việc. Do trước đó nhiều lần X hỏi mượn mẹ của H nên H tưởng thật giao xe cho X. Có được xe, X đem đến tiệm game bắn cá Thiên Long 2 thuộc tổ 8, Khóm L, Phường M, Thành Phố D thế chấp cho chủ tiệm game tên Hồ Nhựt L được 2.500.000 đồng chơi game bắn cá thua hết.

Căn cứ Kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự số 280, 294, 295/KL-ĐG các ngày 26/7/2019, 30/7/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Châu Đốc ghi nhận:

- + 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S, trị giá 3.500.000 đồng.

- + 01 máy tính bảng nhãn hiệu Samsung Tab A9.7 trị giá 2.000.000 đồng.

- + 01 xe mô tô nhãn hiệu KITAFU biển số 67 B1- 851.73 trị giá 4.000.000 đồng, 01 đồng hồ hiệu Omega do không rõ đặc điểm model nên không xác định được giá trị.

Ngày 26/7/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Châu Đốc ra Quyết định khởi tố vụ án hình sự, khởi tố bị can và quyết định số 17 ngày 14/10/2019 nhập vụ án về tội trộm cắp tài sản và Lừa đảo chiếm đoạt tài sản đối với bị cáo Lê Quang X.

Tại Cơ quan Cảnh sát Điều tra – Công an thành phố Châu Đốc, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng.

Cáo trạng số 98/CT-VKS-CD ngày 12 tháng 11 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Châu Đốc, tỉnh An Giang đã truy tố bị cáo Lê Quang X về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại điểm d khoản 2 khoản 2 Điều 173 và tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*” theo điểm d khoản 2 khoản 2 Điều 174 Bộ luật Hình sự năm 2015, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi hai lần trộm cắp tài sản máy tính bảng hiệu Samsung Tab A9.7, màu trắng và 01 đồng hồ hiệu Omega màu vàng của ông Nguyễn Văn D và 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S, của ông Châu Võ Minh Tr. Đồng thời còn lừa dối lấy xe mô tô Lê Văn H đem cầm cố cho Hồ Nhựt L. Trong phần tranh luận, bị cáo không tranh luận với đại diện Viện kiểm sát, đồng ý theo Quyết định truy tố và quan điểm luận tội của Viện kiểm sát, không có ý kiến khác và xin được giảm nhẹ hình phạt.

Hội đồng xét xử công bố Kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự số 280, 294, 295/KL-ĐG các ngày 26/7/2019, 30/7/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Châu Đốc, lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt.

Phát biểu quan điểm luận tội, Kiểm sát viên khẳng định cáo trạng truy tố bị cáo Lê Quang X về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 173 và tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*” theo điểm d khoản 2 Điều 174 Bộ luật Hình sự năm 2015, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng

người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật nên tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố.

Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 173, điểm d khoản 2 Điều 174, điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 53, 55 Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017, đề nghị Hội đồng xét xử xử bị cáo Lê Quang X với mức hình phạt từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù đối với tội “*Trộm cắp tài sản*” và từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù đối với tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*”. tổng hợp hình phạt chung bị cáo Lê Quang X phải chịu từ 04 năm 06 tháng đến 05 năm 06 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự, căn cứ Điều 584, 585, 589 Bộ luật Dân sự năm 2015:

Buộc bị cáo Lê Quang X có trách nhiệm bồi thường cho ông Nguyễn Văn D số tiền 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng), bồi thường cho ông Hồ Nhứt L 2.500.000 đồng (Hai triệu năm trăm ngàn đồng).

Đối với Châu Võ Minh Tr, Lê Văn H đã nhận lại tài sản bị mất, không có yêu cầu gì thêm nên không đề cập xem xét.

Đối với Lê Quang Minh, Hồ Nhứt L, Khúc Thanh Th không biết điện thoại, mô tô do X phạm tội mà có. Riêng Thiện không yêu cầu bị cáo X trả lại 500.000 đồng nên không xem xét.

Về hình phạt bổ sung do bị cáo không nghề nghiệp, hoàn cảnh khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung.

Về xử lý vật chứng:

Căn cứ các Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Châu Đốc đã giao trả lại cho chủ sở hữu Anh Châu Võ Minh Tr chiếc điện thoại Iphone 6S và xe mô tô nhãn hiệu KITAFU cho ông Lê Văn H. Đề nghị tiếp tục lưu vào hồ sơ vụ án 01 USB ghi lại hình ảnh của bị cáo Lê Quang X.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Về tố tụng

[1] Thẩm quyền giải quyết vụ án: Bị cáo Lê Quang X bị Cơ quan điều tra - Công an thành phố Châu Đốc khởi tố về hành vi “*Trộm cắp tài sản*” và tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*” của Anh Châu Võ Minh Tr, Lê Văn H, Nguyễn Văn D, Hồ Nhứt L thuộc tổ 18, Khóm Q, Phường C, Thành Phố D, tỉnh An Giang nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Châu Đốc.

[2] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an nhân dân thành phố Châu Đốc, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố

Châu Đốc, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến khiếu nại.

[3] Sự vắng mặt của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan người làm chứng đã được Tòa án triệu tập tham gia phiên tòa hợp lệ nhưng vẫn vắng mặt. Tuy nhiên, đã có lời khai trong hồ sơ vụ án, việc vắng mặt không gây trở ngại cho việc xét xử. Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 292, khoản 1 Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự 2015 quyết định vẫn tiến hành xét xử.

Về nội dung

[1] Hành vi phạm tội:

Để có tiền chơi game bắn cá, Lê Quang X lấy trộm một điện thoại di động hiệu Iphone 6S, màu vàng, dung lượng 64Gb của Anh Châu Võ Minh Tr giá 3.500.000 đồng; lấy trộm cáp tài sản máy tính bảng hiệu Samsung Tab A9.7, màu trắng và 01 đồng hồ hiệu Omega màu vàng của ông Nguyễn Văn D trị giá 2.000.000 đồng. Đồng thời còn lừa dối lấy xe mô tô Lê Văn H đem cầm cố cho Hồ Nhật L giá 2.500.000 đồng. Số tiền kiếm được từ việc phạm tội, X chơi game bắn cá hết.

Như vậy, lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo, bị hại, những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án trong giai đoạn điều tra, truy tố; phù hợp biên bản tiếp nhận nguồn tin về tội phạm ngày 14/6/2018 do Công an phường Châu Phú B lập; biên bản khám nghiệm hiện trường; Kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự số 280, 294, 295/KL-ĐG các ngày 26/7/2019, 30/7/2019 266/KL-ĐG ngày 17/7/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Châu Đốc và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Tài sản bị cáo trộm được và lừa dối để chiếm đoạt được là thuộc quyền sở hữu của công dân, được pháp luật bảo vệ. Hành vi trộm cắp tài sản và lừa đảo chiếm đoạt tài sản của bị cáo xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác, trái pháp luật, bất kỳ ai xâm hại nếu đủ điều kiện luật định sẽ bị xử lý theo pháp luật.

Bị cáo là người có nhân thân xấu, có 02 tiền án. Ngày 06/9/2016, Tòa án nhân dân thành phố Châu Đốc, tỉnh An Giang kết án 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; Ngày 27/9/2017, Tòa án nhân dân thành phố Châu Đốc kết án 01 năm 09 tháng tù, đã chấp hành xong hình phạt. Lần chiếm đoạt tài sản bị kết án năm 2017 này bị cáo bị áp dụng tình tiết tăng nặng là tái phạm. Nay bị cáo tiếp tục phạm tội về chiếm đoạt tài sản, do đó phải chịu tình tiết định khung tăng nặng trách nhiệm hình sự là tái phạm nguy hiểm.

Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Cho nên cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Châu Đốc truy tố bị cáo ra trước phiên tòa hôm nay và lời luận tội của đại diện Viện kiểm

sát nhân dân thành phố Châu Đốc tại phiên tòa là có căn cứ, đúng người, đúng tội và phù hợp với quy định của pháp luật.

[2] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, tự thú, bị cáo thuộc thành phần lao động, trình độ học vấn thấp, hiểu biết pháp luật có phần hạn chế là tình tiết giảm nhẹ và chịu tình tiết tăng nặng phạm tội hai lần trở lên theo quy định tại điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, 53 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[3] Hình phạt:

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, nghĩ nên có mức hình phạt nghiêm, cách ly bị cáo với bên ngoài xã hội trong thời gian nhất định để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

Do bị cáo xét xử cùng một lần phạm hai tội “Trộm cắp tài sản” và “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”, căn cứ Điều 55 Bộ luật Hình sự quyết định hình phạt đối với từng tội và tổng hợp hình phạt chung.

Bị cáo có hoàn cảnh kinh tế gia đình khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[4] Trách nhiệm dân sự:

Về trách nhiệm dân sự, căn cứ Điều 584, 585, 589 Bộ luật Dân sự năm 2015:

Buộc bị cáo Lê Quang X có trách nhiệm bồi thường cho ông Nguyễn Văn D số tiền 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng), bồi thường cho ông Hồ Nhứt L 2.500.000 đồng (Hai triệu năm trăm ngàn đồng).

Đối với Châu Võ Minh Tr, Lê Văn H đã nhận lại tài sản bị mất, không có yêu cầu gì thêm nên không đề cập xem xét.

Đối với Lê Quang Minh, Hồ Nhứt L, Khúc Thanh Th không biết điện thoại, mô tô do X phạm tội mà có. Riêng Thiện không yêu cầu bị cáo X trả lại 500.000 đồng nên không xem xét.

[5] Về xử lý vật chứng:

Căn cứ các Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, cơ quan CSĐT công an thành phố Châu Đốc đã giao trả lại cho chủ sở hữu Anh Châu Võ Minh Tr chiếc điện thoại Iphone 6S và xe mô tô nhãn hiệu KITAFU cho ông Lê Văn H là đúng quy định.

Tiếp tục lưu giữ 01 USB NHÃN HIỆU KINGSTON màu đen, dung lượng 16Gb, lưu trữ 03 đoạn video clip vào hồ sơ vụ án.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật và án phí dân sự 475.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Tuyên bố bị cáo Lê Quang X (X Mỏ Lù) phạm tội "*Trộm cắp tài sản*" và "*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*"

Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173, điểm d khoản 2 Điều 174, điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 53, Điều 55 Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017

Xử phạt: Lê Quang X 02 năm 06 tháng tù về tội "*Trộm cắp tài sản*", 02 năm tù về tội "*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*". Tổng hợp hình phạt chung bị cáo Lê Quang X phải chịu là 04 năm 06 tháng tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt của bị cáo Lê Quang X được tính kể từ ngày bị bắt tạm giam ngày 26/7/2019.

[2] Về trách nhiệm dân sự

Căn cứ Điều 584, 585, 589 Bộ luật Dân sự năm 2015, buộc bị cáo Lê Quang X có trách nhiệm bồi thường cho ông Nguyễn Văn D số tiền 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng), bồi thường cho ông Hồ Nhứt L 2.500.000 đồng (Hai triệu năm trăm ngàn đồng).

Nếu quá hạn thỏa thuận hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

[3] Về hình phạt bổ sung, do bị cáo không nghề nghiệp, hoàn cảnh khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung.

[4] Xử lý vật chứng, tiếp tục lưu giữ 01 USB nhãn hiệu KINGSTON màu đen, dung lượng 16Gb có lưu trữ 03 đoạn video clip vào hồ sơ vụ án.

[5] Án phí

Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136, Điều 333, Điều 337 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Bị cáo Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật và án phí dân sự 475.000 đồng .

[6] Quyền kháng cáo

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh An Giang xét xử phúc thẩm.

Riêng thời hạn kháng cáo vắng mặt của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành

án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Viện KSND thành phố (2);
- Tòa án nhân dân tỉnh (1);
- Sở Tư pháp (1);
- Nhà Tạm giữ (2);
- Phòng hồ sơ (1);
- Chi cục THADS thành phố (1);
- Bộ phận THA Tòa án (1);
- UBND cấp xã nơi BC cư trú (1);
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu văn phòng (1).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà

Trịnh Thị Ngọc Hà